Người ký: Văn phòng Sở
Email: sonnptnt@hungyen.gov.vn
Cơ quan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 03.05.2017 14:25:55 +07:00

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT - LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH HƯNG YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 204/NQLT-NN-LMHTX	*Hưng Yên, ngày 03 tháng 5 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH

Về việc tiếp tục đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giai đoạn 2017-2020

Căn cứ Nghị quyết liên tịch tịch số 9750/2016/NQLT/BNN-LMHTXVN ngày 17/11/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về việc tiếp tục đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giai đoạn 2016-2020;

Thực hiện Công văn số 11208/BNN-KTHT ngày 29/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện Nghị quyết liên tịch số 9750/2016/NQLT/BNN-LMHTXVN giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là hai cơ quan) thống nhất xây dựng Nghị quyết liên tịch về việc tiếp tục đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giai đoạn 2017-2020, với nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tăng cường phối hợp chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giai đoạn 2017-2020 của Nghị quyết liên tịch số 9750/2016/NQLT/BNN-LMHTXVN; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 10/9/2015 về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật HTX năm 2012 trên địa bàn tỉnh góp phần xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2015-2020.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2020, phấn đấu có trên 150 hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp (bình quân mỗi năm tăng thêm 30-40 hợp tác xã nông nghiệp).

- Xây dựng và phát triển các mô hình hợp tác xã kiểu mới đáp ứng nhu cầu chung về sản phẩm đầu vào và đầu ra, có hợp đồng liên kết; mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản giữa doanh nghiệp và nông dân thông qua hợp tác xã, tổ hợp tác ở các địa phương có sản phẩm nông nghiệp với quy mô lớn.

- Hai bên phát huy vai trò, trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của hai cơ quan trong tư vấn hỗ trợ các nguồn lực, các đề án, dự án cho hợp tác xã ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật – công nghệ mới, xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, bao bì sản phẩm; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Nội dung phối hợp

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về hợp tác xã nông nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Hưng Yên, Đài PT-TH tỉnh…; hàng năm

xây dựng 5-10 tin, bài viết, phóng sự về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước phát triển kinh tế hợp tác; giới thiệu các mô hình hợp tác xã nông nghiệp điển hình, hiệu quả trên địa bàn tỉnh và cả nước.

b) Phối hợp hỗ trợ thành lập mới 30-40 hợp tác xã mỗi năm; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các mô hình hợp tác xã kiểu mới theo hướng ưu tiên các hoạt động dịch vụ tổng hợp quy mô toàn xã, hoạt động hiệu quả hoặc chuyên ngành sản xuất các sản phẩm hàng hóa chủ lực của tỉnh quy mô lớn, có khả năng phổ biến, nhân rộng.

c) Hướng dẫn xây dựng liên kết sản xuất trong nông nghiệp giữa doanh nghiệp với tổ hợp tác, hợp tác xã theo hướng hợp đồng liên kết sản xuất quy mô hàng hóa lớn, theo chuỗi giá trị ngành, như: liên kết sản xuất trong trồng trọt; liên kết trong chăn nuôi; liên kết trong thủy sản. Phấn đấu có khoảng 50-60% số hợp tác xã có liên kết cung cấp đầu vào, tiêu thụ sản phẩm đầu ra cho thành viên hoặc nông dân trên địa bàn.

d) Phối hợp đề xuất hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

e) Phối hợp bồi dưỡng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, chia sẻ và cùng khai thác các tài liệu, cơ sở dữ liệu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, thành viên hợp tác xã theo đối tượng đào tạo. Hàng năm, hai cơ quan tổ chức khoảng 15-20 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho các HTX nông nghiệp, HTX thành viên của Liên minh HTX tỉnh.

2. Giải pháp thực hiện

a) Hai cơ quan chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc có liên quan tổ chức thực hiện để gắn kết chặt chẽ các chương trình phát triển hợp tác xã nông nghiệp với các chương trình, đề án, dự án phát triển nông nghiệp, nông thôn để thực hiện các nội dung phối hợp nêu trên.

b) Đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sinh học ứng dụng rộng rãi trong sản xuất, thực hiện sản xuất theo quy trình GAP theo hướng tiết kiệm và sử dụng nguồn lực đầu vào (đất đai, lao động, vốn,...) hợp lý, hiệu quả nhằm giảm chi phí, tăng năng suất, chất lượng an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; thực hiện chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ về giống, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm.

c) Hai bên tập trung cùng đề xuất tháo gỡ các khó khăn cho hợp tác xã nông nghiệp như: vốn, tín dụng; phát triển quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã của tỉnh; hỗ trợ tham gia mạng lưới các hợp tác xã nông nghiệp cả nước…

d) Hai bên ưu tiên các nguồn lực phục vụ cho các nội dung triển khai Nghị quyết liên tịch này thông qua việc đề xuất bố trí vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các chương trình, đề án, dự án phát triển chăn nuôi, trồng trọt, thủy sản, cơ giới hóa nông nghiệp, Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX của Bộ Kế hoạch và Đầu tư…và phối hợp tìm kiếm kêu gọi sự tài trợ và hợp tác của các cơ quan, tổ chức.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Trách nhiệm chung

a) Hai bên có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch này tới các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

b) Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá, kịp thời chỉ đạo và tháo gỡ khó khăn vướng mắc ở cơ sở, đảm bảo chế độ thông tin báo cáo về hai cơ quan.

c) Định kỳ hàng năm, hai bên tiến hành tổ chức hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan trực thuộc Sở, phòng Nông nghiệp và PTNT (Kinh tế) các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết liên tịch.

b) Hàng năm, căn cứ vào đề xuất của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan thuộc Sở phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp, bao gồm:

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới các hợp tác xã dịch vụ (HTX dịch vụ nhiều mặt hàng như: giống, vật tư, tiêu thụ sản phẩm, ...) và hợp tác xã chuyên ngành phục vụ sản xuất nông nghiệp (hợp tác xã nấm, hợp tác xã nhãn, hợp tác xã sản xuất lúa giống, hợp tác xã dịch vụ máy nông nghiệp,...).

- Đào tạo nghề, tập huấn, bồi dưỡng tại các địa phương phù hợp với đặc thù từng loại hình sản xuất kinh doanh, tiêu thụ,...

c) Thực hiện các chính sách hỗ trợ các hợp tác xã về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ; hỗ trợ thực hiện cơ giới hóa trong phát triển sản xuất; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả.

d) Chi cục Phát triển nông thôn là thành viên thường trực của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tham mưu, đôn đốc, tổng hợp, phối hợp thực hiện những nội dung của Nghị quyết liên tịch.

3. Trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh

a) Chỉ đạo phòng, ban chuyên môn xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể, thường xuyên phối hợp với ngành nông nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết này; xây dựng kế hoạch thực hiện đến các hợp tác xã nông nghiệp thành viên để triển khai có hiệu quả những nội dung của Nghị quyết này.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân ban hành chương trình, đề án, dự án cơ chế chính sách hỗ trợ đối với hợp tác xã nông nghiệp về xây dựng các mô hình điểm hợp tác xã và xây dựng các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp chủ lực với quy mô lớn.

c) Xây dựng đề án, chương trình kế hoạch thực hiện đào tạo cán bộ hợp tác xã, cán bộ kỹ thuật chất lượng cao, cán bộ tư vấn hợp tác xã để tập trung triển khai xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới các cấp xã, huyện, tỉnh, vùng và liên vùng.

d) Chủ động triển khai các chương trình hỗ trợ kết nối các hợp tác xã, tổ

hợp tác với các doanh nghiệp để cung cấp đầu vào với chi phí thấp, chất lượng cao, tập trung đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm đầu ra cho tổ hợp tác, hợp tác xã.

e) Tập trung nguồn lực, ưu tiên về vốn của Quỹ hỗ trợ và phát triển HTX để cho vay phát triển và nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị hàng hóa chủ lực có quy mô lớn.

f) Tiếp tục đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm, ban hành chính sách về hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp như: tăng vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ và phát triển hợp tác xã và hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, bảo lãnh tín dụng, cho vay tín chấp; hỗ trợ hạ tầng điện, nước, giao thông vận tải ở các vùng sản xuất tập trung; đặc biệt quan tâm tập trung tháo gỡ vướng mắc đối với tiêu thụ hàng hóa về: vốn, khoa học công nghệ, công nghệ sinh học (đặc biệt là khâu sản xuất giống), chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

g) Giao phòng Tổ chức - Phong trào - Chính sách phát triển HTX là thành viên thường trực của Liên minh Hợp tác xã tỉnh có trách nhiệm tham mưu, đôn đốc, tổng hợp, phối hợp thực hiện các nội dung của Nghị quyết liên tịch.

Nghị quyết liên tịch đã được thống nhất giữa hai cơ quan và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH	**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH HƯNG YÊN	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
PHÓ CHỦ TỊCH	PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Xuân Quân	LÊ TRUNG CẦN

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Liên minh HTX VN;
- TU, UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Các phòng, đơn vị liên quan thuộc sở NN&PTNT;
- Các phòng thuộc LM HTX tỉnh;
- Phòng NN&PTNT (KT) huyện, TP;
- Lưu VT, PTNT.